

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK MIL  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 32/2019/DS-ST

Ngày: 26-12-2019

V/v: Tranh chấp thực hiện  
nghĩa vụ do người chết để lại

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Mận.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. ông Nguyễn Tiến Tịnh

2. bà Hoàng Thị Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Xuyến – Thư ký Tòa án nhân dân  
huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil tham gia phiên tòa:* Bà  
Ngô Thị Thanh – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24 và ngày 26 tháng 12 năm 2019, tại Tòa án nhân dân  
huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:  
147/2018/TLST-DS ngày 21 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp thực hiện nghĩa  
vụ do người chết để lại.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/QĐXX-DSST ngày  
04/12/2019, giữa:

-*Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP B

Địa chỉ: số 02 Nguyễn Thị Minh K, phường Đ, quận 01, thành phố Hồ  
Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: ông Phạm Doãn S – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Hữu H – Có mặt

Địa chỉ: số 04 Nguyễn Tất T, thị trấn Đ, huyện M, tỉnh Đăk Nông. (theo  
văn bản ủy quyền số 944/2018/QĐ-LienVietPostBank -ĐNo ngày 29/08/2018)

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh T - Có đơn xin xét xử vắng mặt

bà Võ Thị Thúy H - Có mặt

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện M, tỉnh Đăk Nông.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Văn T và bà Phạm Thị T – Xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Q, xã P, huyện P, tỉnh Bình Định.

Chỗ ở hiện tại: đường D, khu phố B, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

2. Cháu Nguyễn Lê Linh Đ, sinh ngày 20/8/2010 và cháu Nguyễn Vũ Đăng K, sinh ngày 01/11/2012 – Vắng mặt

Đại diện hợp pháp của cháu Đ và cháu K: Ông Nguyễn Thanh T – Có đơn xin xét xử vắng mặt, bà Võ Thị Thúy H – Có mặt

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn Ngân hàng TMCP B (viết tắt là Ngân hàng B) – Chi nhánh Đắk Nông và lời trình bày của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Theo hợp đồng tín dụng số 0582-17/HĐTD-ĐNo ngày 20/02/2017 và theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 0582-17/KU01-ĐNo ngày 06/3/2017, Ngân hàng B – Chi nhánh Đắk Nông cho anh Nguyễn Thanh V chị Lê Huyền D vay số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng, thời hạn vay 12 tháng, ngày Ngân hàng giải ngân là ngày 06/3/2017, lãi suất được tính là 01%/tháng; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

Anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D đã dùng tài sản là quyền sử dụng đất thửa đất số 74 tờ bản đồ 22 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 05411 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp ngày 10/2/2017; diện tích 6970m<sup>2</sup> mục đích sử dụng là đất trồng cây lâu năm; tọa lạc tại Thôn T, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Nông; tài sản gắn liền trên đất theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0190/2017/HĐTC/CN Đắk Nông ký ngày 20/02/2017 đã đăng ký thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện M, tỉnh Đắk Nông 01/3/2017 và có hiệu lực kể từ ngày ký để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Ngày 06/3/2018 đến hạn phải thanh toán nợ gốc và lãi nhưng anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D chưa trả nợ thì ngày 26/3/2018 anh V và chị D chết (theo giấy chứng tử số 28/2018/TLKT ngày 12/4/2018 và giấy chứng tử số 29/2018/TLKT ngày 12/4/2018 của UBND xã Đ), không để lại di chúc, Ngân hàng đã trừ trong tài khoản của anh V chị D được 10.360 đồng tiền gốc, tính đến ngày 26/3/2018 anh V chị D còn nợ số tiền 282.906.203 đồng, trong đó 249.989.640 đồng tiền nợ gốc; lãi trong hạn là 30.416.667 đồng, lãi quá hạn là 2.499.896 đồng. Những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của anh Nguyễn Thanh V gồm: Ông Nguyễn Thanh T, bà Võ Thị Thúy H, Cháu Nguyễn Lê Linh Đ và cháu Nguyễn Vũ Đăng K; Những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của chị Lê Huyền D gồm : ông Lê Văn T và bà Phạm Thị T, Cháu Nguyễn Lê Linh Đ và cháu Nguyễn Vũ Đăng K; Theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 21/5/2019 sau khi anh V và chị D chết xác minh tài sản thế chấp do ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị Thúy H là bố mẹ đẻ của anh V là người trực tiếp quản lý, sử dụng và chăm sóc vườn cây.

Theo Chứng thư thẩm định giá 049/19/TDG-BTA ngày 03/10/2019 giá trị di sản của anh V và chị D thế chấp để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng có giá 447.270.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi bảy triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng).

Vì vậy Nguyên đơn yêu cầu ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị Thúy H (là người trực tiếp quản lý di sản) có trách nhiệm dùng di sản của anh V và chị D để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D (con trai và con dâu – đã chết) số tiền tính đến 26/3/2018 là 282.906.203 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 0582-17/HĐTD-ĐNo ngày 20/02/2017, trong phạm vi giá trị di sản của anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D thế chấp cho Ngân hàng.

*- Theo lời trình bày của bị đơn đồng thời là đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Châu Nguyễn Lê Linh Đ, sinh ngày 20/8/2010 và cháu Nguyễn Vũ Đăng K, sinh ngày 01/11/2012 - ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị Thúy H trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa: Vào năm 2017 anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D có vay Ngân hàng B số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng) chưa trả gốc và lãi, đến ngày 26/3/2018 con trai và con dâu của ông bà chết, khi vay con ông bà có thế chấp tài sản để đảm bảo là thửa đất số 74 tờ bản đồ số 22 tọa lạc tại xã C, huyện M, tỉnh Đắk Nông để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ, vợ chồng ông bà là người đang quản lý, sử dụng di sản này của anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D, với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng B ông bà đồng ý bàn giao tài sản của anh V và chị D để trả nợ cho Ngân hàng B. Vào ngày 25/12/2019 ông T và bà H đã bàn giao tài sản.*

*- Theo lời trình bày của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn T và bà Phạm Thị T trong quá trình giải quyết vụ án: Quá trình vay mượn tiền của anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D ông bà không biết nên không có ý kiến gì đối với khoản nợ của anh V chị D với Ngân hàng B, hiện di sản của anh V và chị D là Quyền sử dụng đất thửa đất số 74 tờ bản đồ 22 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 05411 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp ngày 10/2/2017; diện tích 6970m<sup>2</sup> mục đích sử dụng là đất trồng cây lâu năm; tọa lạc tại Thôn T, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Nông đã thế chấp cho Ngân hàng để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ hiện đang do ông Nguyễn Thanh T, bà Võ Thị Thúy H quản lý sử dụng, ông bà khẳng định ông bà không liên quan đến quan hệ vay mượn này, ông bà đồng ý giao tài sản cho Ngân hàng B để xử lý tài sản bảo đảm là di sản của anh V, chị D để thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại và ông bà xin được vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và xét xử.*

Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là di sản của anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D, yêu cầu người trực tiếp quản lý di sản – ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị Thúy H dùng di sản là Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 74 tờ bản đồ 22 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 05411 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp ngày 10/2/2017; diện tích 6970m<sup>2</sup>

mục đích sử dụng là đất trồng cây lâu năm; tọa lạc tại Thôn T, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Nông của anh V và chị D để trả nợ, số tiền tính đến ngày 26/3/2018 là 282.906.203 đồng, trong đó 249.989.640 đồng tiền nợ gốc; lãi trong hạn là lãi quá hạn 30.416.667 đồng, lãi quá hạn là 2.499.896 đồng. Do ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị Thúy H đang quản lý, sử dụng di sản nên ông T và bà H phải có trách nhiệm dùng di sản này thanh toán nợ cho Ngân hàng B.

Về tài sản thế chấp: Ngày 21/5/2019 TAND huyện Đắk Mil đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ: Quyền sử dụng đất thửa đất số 74 tờ bản đồ 22 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 05411 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp ngày 10/2/2017; diện tích 6970m<sup>2</sup> mục đích sử dụng là đất trồng cây lâu năm; tọa lạc tại Thôn T, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Nông đứng tên anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D, phù hợp với bản đồ giải thửa; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và trên thực tế phù hợp, đúng vị trí.

Về giá trị tài sản thế chấp: Theo chứng thư số 049/2019/TĐG-BTA ngày 03/10/2019 của công ty TNHH Thẩm định giá BTA Việt Nam; Giá trị của Quyền sử dụng đất thửa đất số 74 tờ bản đồ 22 có giá trị: 383.350.000 đồng (Ba trăm tám mươi ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) và tài sản gắn liền với đất có giá trị 63.920.000 đồng (Sáu mươi ba triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng). Tổng giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là : 447.270.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi bảy triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý đến trước thời điểm HĐXX nghị án. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ khoản 03 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 317, Điều 318, Điều 322, khoản 7 Điều 323, Điều 463, Điều 615, Điều 651 và Điều 658 Bộ luật dân sự 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, xử lý tài sản bảo đảm là di sản (do ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị Thúy H đang trực tiếp quản lý, sử dụng) để thực hiện nghĩa vụ do anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D – đã chết để lại.

Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn đã nộp chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, định giá và xác minh số tiền 6.800.000 đồng (trong đó có 2.000.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và xác minh và 4.800.000 đồng chi phí thẩm định giá tài sản. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị Thúy H phải thay anh V và chị D chịu chi phí trên (trong phạm vi phần giá trị di sản) theo quy định tại khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 165 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về án phí bị đơn ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị Thúy H phải thay anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D nộp tiền án phí (trong phạm vi phần giá trị di sản) theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Tòa án nhân dân huyện M nhận định:

**[1] Về thủ tục tố tụng:**

Về quan hệ tranh chấp: Đây là quan hệ “Tranh chấp thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại” quy định tại khoản 03 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Về sự vắng mặt của đương sự: Đối với ông Lê Văn T và bà Phạm Thị T, ông Nguyễn Thanh T đã có lời khai và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự, đối với các cháu Nguyễn Lê Linh Đ, sinh ngày 20/8/2010 và cháu Nguyễn Vũ Đăng K, sinh ngày 01/11/2012 đã có đại diện hợp pháp tham gia tố tụng là ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị Thúy H, do đó Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

**[2] Về nội dung tranh chấp:**

Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn, bị đơn, và các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông nhận định như sau:

Theo hợp đồng tín dụng số 0582-17/HĐTD-ĐNo ký ngày 20/02/2017 giữa Ngân hàng TMCP B và ông Nguyễn Thanh V và bà Lê Huyền Diệu thỏa thuận cho vay số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng), hợp đồng tín dụng trên được đảm bảo bằng tài sản là thửa đất 74 tờ bản đồ 22 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 05411 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp ngày 10/2/2017; diện tích 6970m<sup>2</sup> mục đích sử dụng là đất trồng cây lâu năm; tọa lạc tại Thôn T, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Nông đứng tên anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D. Ngân hàng B đã giải ngân cho anh V và chị D đủ số tiền theo hợp đồng tín dụng ký kết. Theo thỏa thuận thời hạn vay là 12 tháng kể từ ngày giải ngân (ngày 06/3/2017), trả gốc và lãi vào cuối kỳ theo dư nợ thực tế, đến hạn thanh toán ngày 06/3/2018 anh V và chị D chưa thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi, đến ngày 26/3/2018 anh V và chị D chết không để lại di chúc, những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của anh Nguyễn Thanh V gồm: Ông Nguyễn Thanh T, bà Võ Thị Thúy H, cháu Nguyễn Lê Linh Đ và cháu Nguyễn Vũ Đăng K; Những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của chị Lê Huyền D gồm : ông Lê Văn T và bà Phạm Thị T, cháu Nguyễn Lê Linh Đ và cháu Nguyễn Vũ Đăng K; Theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 21/5/2019 Ông Nguyễn Thanh T, bà Võ Thị Thúy H là bố mẹ đẻ của anh Nguyễn Thanh V đang trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản thế chấp mà anh V và chị D thế chấp cho Ngân hàng (là di sản của anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D).

Theo ý kiến của ông Lê Văn T và bà Phạm Thị T là những người được hưởng thừa kế di sản là tài sản của anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D để

lại đưa ra ý kiến: ông bà đồng ý bàn giao tài sản cho Ngân hàng B, ông bà không có trách nhiệm trong việc vay mượn, vì vậy căn cứ vào Điều 615, Điều 651 và Điều 658 Bộ luật Dân sự thì những người cùng được hưởng di sản thừa kế gồm: Ông Nguyễn Thanh T, bà Võ Thị Thúy H, Cháu Nguyễn Lê Linh Đ và cháu Nguyễn Vũ Đăng K, ông Lê Văn T và bà Phạm Thị T. Di sản thừa kế của anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D hiện chưa được phân chia cho người thừa kế. Người chết là anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D còn phải thực hiện trả nợ cho Ngân hàng B số tiền là 282.906.203 đồng, trong đó 249.989.640 đồng tiền nợ gốc; lãi trong hạn là lãi quá hạn 30.416.667 đồng, lãi quá hạn là 2.499.896 đồng, di sản của anh V chị D để lại để thực hiện nghĩa vụ trả nợ là thửa đất 74 tờ bản đồ 22 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 05411 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp ngày 10/2/2017; diện tích 6970m<sup>2</sup> mục đích sử dụng là đất trồng cây lâu năm; tọa lạc tại Thôn T, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Nông đứng tên anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D đang thế chấp cho Ngân hàng B và ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị Thúy H là người đang trực tiếp quản lý di sản, ông T và bà H đã bàn giao tài sản cho Ngân hàng B để trả nợ cho anh V và chị D (theo biên bản bàn giao tài sản ngày 25/12/2019). Do đó xét ý kiến của ông T, bà H, ông T và bà T đồng ý giao tài sản của anh V, chị D cho Ngân hàng B bán để thu hồi vốn cho vay là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 615 và khoản 8 Điều 658 Bộ luật Dân sự; Nếu sau khi xử lý để trả nợ còn dư thì mới được xác định phân chia di sản thừa kế cho những người thừa kế.

Theo thỏa thuận bàn giao tài sản ngày 25 tháng 12 năm 2019 ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị Thúy H là người có trách nhiệm ký các thủ tục sang tên cho Ngân hàng B để xử lý tài sản.

Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tại phiên toà là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

**[3] Về chi phí xác minh, xem xét thẩm định, định giá:** Căn cứ Điều 157, Điều 165 BLTTDS, do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị Thúy H phải thay anh V và chị D hoàn trả (trong phạm vi phần giá trị di sản) cho Ngân hàng B 6.800.000 đồng chi phí tạm ứng đã nộp trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 165 Bộ luật tố tụng dân sự

**[4] Về án phí:** Bị đơn ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị Thúy H phải chịu thay anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D toàn bộ tiền án phí sơ thẩm (trong phạm vi phần giá trị di sản) trên số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn. Trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp cho nguyên đơn.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 03 Điều 26; Điều 35; Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điều 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323, Điều 615, Điều 651 và Điều 658 Bộ luật dân sự 2015; Khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín

dụng; Điều 13 Thông tư số 39/2016 ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Đắk Nông với bị đơn ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị Thúy H về việc “Tranh chấp thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại”

2. Ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị Thúy H là những người đang quản lý di sản của anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D chết để lại là quyền sử dụng đất thửa đất số 74 tờ bản đồ 22 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 05411 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp ngày 10/2/2017; diện tích 6970m<sup>2</sup> mục đích sử dụng là đất trồng cây lâu năm; tọa lạc tại Thôn T, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Nông cấp cho anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D. Buộc ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị Thúy H có nghĩa vụ thay anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D trả nợ cho Ngân hàng TMCP B số tiền 282.906.203 đồng, trong đó 249.989.640 đồng tiền nợ gốc; lãi trong hạn là lãi quá hạn 30.416.667 đồng, lãi quá hạn là 2.499.896 đồng trong phạm vi phần di sản của anh V và chị D đã thế chấp.

Chấp nhận sự thỏa thuận bàn giao tài sản thế chấp giữa ông Nguyễn Thanh T, bà Võ Thị Thúy H và Ngân hàng TMCP B bàn giao tài sản để xử lý thu hồi nợ theo biên bản bàn giao tài sản ngày 25 tháng 12 năm 2019 đối với Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 74 tờ bản đồ 22 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 05411 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp ngày 10/2/2017; diện tích 6970m<sup>2</sup> mục đích sử dụng là đất trồng cây lâu năm; tọa lạc tại Thôn T, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Nông đứng tên anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D để thực hiện cho nghĩa vụ trả nợ của anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D.

3. Về chi phí xác minh xem xét thẩm định, định giá: Căn cứ Điều 157, 165 BLTTDS.

Ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị Thúy H phải thay anh V và chị D hoàn trả (trong phạm vi phần giá trị di sản) cho Ngân hàng B 6.800.000 đồng chi phí tạm ứng đã nộp trong quá trình giải quyết vụ án.

4. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Khoản 3 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016: Ông Nguyễn Thanh T và bà Võ Thị Thúy H phải nộp thay cho anh Nguyễn Thanh V và chị Lê Huyền D 14.146.000 đồng (Mười bốn triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) tiền án phí DSST (trong phạm vi giá trị di sản). Trả lại cho Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Đắk Nông số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.626.000 đồng (Bảy triệu sáu trăm hai mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai số 0003314 ngày 20/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Đắk Nông.

Nguyên đơn, Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; Bị đơn, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt

tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- THADS huyện M;
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Thị Mận**





